

♦ Phấn chuông hoa trắng được bón theo hàng, hồ, đảm bảo lấp một lớp đất dày 3-5 cm rồi mới gieo hạt hoặc vãi đều trên mặt ruộng trước lúc cày gieo.

Bổn thúc: chia làm 3 lần

* **Bón thúc đợt 1:** sau khi lúa mọc 15-20 bón 5kg NPK + 2 kg urê + 2 kg kali kết hợp xới xáo làm sạch cỏ dại, lấp kỹ phân hoặc bữa lấp phân giữ ẩm.

* **Bón thúc đợt 2**: sau khi lúa mọc 45-50 ngày bón 5 kg NPK + 2,5 -3 kg urê + 3 kg kali.

* **Bón thúc đợt 3:** Khi lúa trổ lác đác, bón hết số phân còn lại.

Lưu ý: Tùy theo điều kiện diễn biến thời tiết của từng vùng tranh thủ khi đất có đủ ẩm mà bón phân cho hợp lý để phát huy hiệu lực của phân bón.

Ngoài ra trong quá trình sinh trưởng của cây lúa như để nhánh, làm đồng, trước và sau lúa trở có thể sử dụng các loại phân bón lá: Atonick, HQ, Komix... phun lên toàn bộ ruộng lúa vào lúc chiều mát. Định kỳ 7-10 ngày/lần, mỗi giai đoạn phun 2 lần.

Phòng trừ sâu bệnh và cỏ dại

- Tiến hành trừ cỏ dại bằng biện pháp thủ công hoặc phun thuốc Dual, Rutacho... trước khi gieo 1 tuần hoặc ngay sau khi gieo, hoặc dùng thuốc Any phun sau khi lúa mọc 20-25 ngày.

- Đối với sâu rầy cần thực hiện biện pháp phòng trừ tổng hợp IPM, tập trung chăm sóc tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng khỏe

tăng cường khả năng kháng sâu bệnh.

- Nếu trồng riêng lẻ lúa trở sớm hoặc thấy lúa trở sớm trước lúa cận địa phương phải phòng trừ bọ xít dài bằng thuốc Fastac, phun 3-4 lần theo định kỳ 3-4 ngày/lần khi thấy bọ xít xuất hiện. Liều lượng sử dụng theo hướng dẫn trên bao bì.

3. NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHI ĐƯA CÁC GIỐNG LÚA CÁN NHÂN Ở RUỘNG NƯỚC

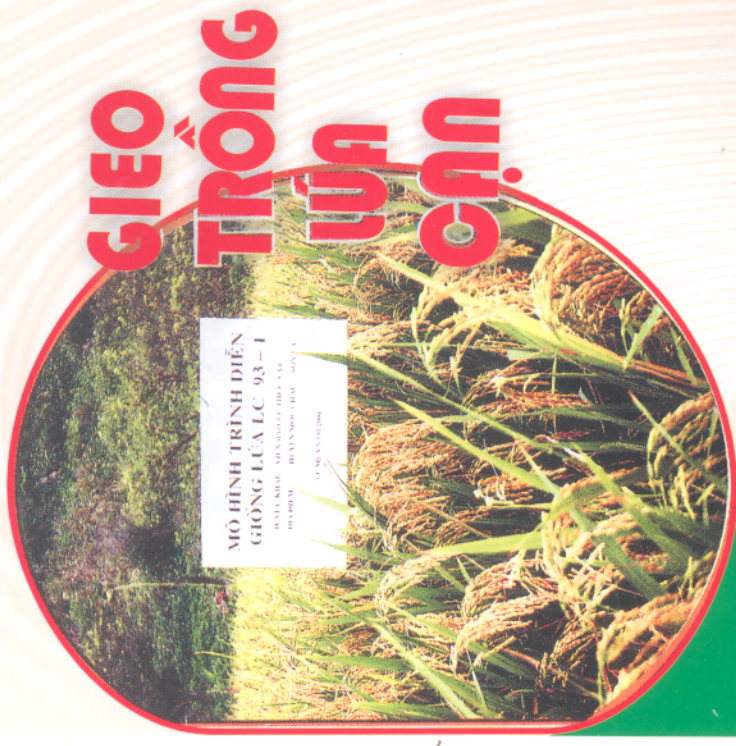
- **Phương thức gieo trồng:** nên gieo mạ cấy 1 dảnh, thời gian mạ 18-20 ngày, tiến hành ngâm ủ như các giống lúa nước. Mật độ cấy 40-45 khóm/m².
- **Chọn ruộng:** nên chọn các chân ruộng cao để chủ động nước tưới và tiêu nước khi cần thiết, không đưa xuống ruộng trũng chua phèn.
- **Phân bón:** tăng cường bón phân chuồng, bón đủ lân, kali để cho hạt sáng và tăng tỷ lệ hạt chắc.

► *Khử các dạng phân ly*: các dạng phân ly thường gặp:

- + Dạng gốc, thân tím, mép lá tím, hạt có một chấm đen trên đầu, màu vàng sẫm.
- + Dạng cây có màu lá và thân nhạt màu hơn để rất khỏe, cao hơn giống gốc và dạng cây xòe hạt có dạng bầu, nhỏ.

Giai đoạn khử phân li: Tốt nhất tiến hành vào 2 giai đoạn:

- * Giai đoạn để nhánh, đứng cái.
- * Giai đoạn trở đều.



HƯỚNG DẪN BIỆN PHÁP KỸ THUẬT GIEO TRỒNG LÚA CẠN

1. NGUỒN GỐC, ĐẶC ĐIỂM CÁC GIỐNG LÚA CẠN

Nguồn gốc

Các giống lúa cạn:

- ❖ LC 93-1 (CT 77 39-2M-3-3-2)
- ❖ LC 93-2(B61 49F-MR-6)
- ❖ LC 93-4 (CAN 4140-1)

Do Viện bảo vệ thực vật nghiên cứu tuyển chọn từ tập đoàn giống lúa cạn của Viện IRRI

Đặc điểm giống:

LC 93-1 (CT 77 39-2M-3-3-2)

- Thời gian sinh trưởng ngắn từ 105 - 110 ngày
- Chiều cao cây thấp, cứng cây không bị đổ ngã, kiểu hình cây gọn, lá đứng xanh bền, tạo điều kiện cho việc trồng dày có thể trồng mật độ 35-45 khóm/m².
- Khả năng thích ứng rộng với nhiều loại đất và các tiểu vùng khí hậu khác nhau, có thể trồng trên đất xấu nghèo dinh dưỡng.
- Cả 3 giống chịu hạn, chịu thâm canh khá
- Giống LC 93-1 chịu thâm canh cao hơn
- Về năng suất: năng suất ổn định so với giống địa phương cao hơn gấp 2 lần
- Về chất lượng: giống LC 93-1 có chất lượng tốt, hạt gạo trong dài, cơm dẻo thơm
- Về sâu bệnh hại: mức độ bị hại thấp hơn các giống lúa cạn địa phương và trên đất chua phèn bệnh đốm nâu bị nhiễm nhẹ. Bệnh đạo ôn phát triển khi thời tiết ẩm u.

2. YÊU CẦU KỸ THUẬT GIEO TRỒNG CÁC GIỐNG LÚA CẠN MỚI

Làm đất:

có thể trồng ở những khu đất ven sông, suối, đồi bằng, ruộng 1 vụ, đôi dốc <15° có tầng canh tác đủ ẩm. Có thể trồng ở diện

ích đất trống của các nương cà phê, tiêu hoặc cây ăn quả chưa khép tán.

❖ Làm đất theo phương pháp làm đất khô, cây 2 lượt, bừa 2-3 lượt làm cho đất tơi xốp, sạch cỏ dại.

❖ Nơi đất dốc không có điều kiện cày bừa thì dùng cuốc xới sâu làm sạch cỏ phơi khô đất và làm bờ chống xói mòn.

Thời vụ: Tính toàn thời vụ sao cho lúa trổ cùng với lúa đại trà của địa phương, có thể gieo cuối tháng 6 đầu tháng 7 và chậm nhất là cuối tháng 7 là phải kết thúc.

❖ Nếu đưa xuống gieo sạ ở vùng có nước tưới để nhân giống thì bố trí theo lịch gieo trồng từng mùa vụ của từng địa phương.

❖ Vụ hè gieo sạ từ 1/4 - 20/4

❖ Vụ 3 gieo sạ cuối tháng 6 đến đầu tháng 7

Phương pháp mật độ gieo

Gieo hạt khô ngay sau khi làm đất xong lần cuối để đất còn đủ ẩm, có thể gieo theo 3 cách:

❖ **Cách gieo thứ 1:** Gieo theo hốc với khoảng cách hốc là 18-20cm x 10-13cm mỗi hốc 3-5 hạt để có mật độ 35-45 khóm/m². Sau đó lấp đất nén chặt để hạt lúa tiếp xúc với đất hạn chế nắng hạn làm khô hạt lúa không nảy mầm. Lượng giống 6-7 kg/sào.

❖ **Cách gieo thứ 2:** Gieo theo hàng với khoảng cách hàng cách hàng là 20-22 cm, hốc cách hốc 10-13 cm, mỗi hốc 3-5 hạt hoặc gieo vãi theo đường cày. Lượng giống 6-7 kg/sào.

❖ **Cách gieo thứ 3:** Gieo vãi đều trên mặt ruộng, sau khi cày đất lần 2 giống được vãi đều khắp mặt ruộng sau đó bừa lấp hạt kỹ. Lượng giống 7-8 kg/sào.

Đối với vùng gieo sạ có nước tưới thì gieo sạ như các giống bình thường khác. Lượng giống 6-7 kg/sào.

Phân bón: Lượng phân bón cho 1 sào 500m² như sau:

- + Phân chuồng : 500 kg
- + Vôi bột : 15 kg
- + Phân lân : 15 kg
- + Phân Urê : 6-7 kg
- + Phân NPK : 10 kg
- + Phân Kali : 6 kg

Bón lót:

- ❖ Vôi được vãi đều trên mặt ruộng trước khi cày ải lần đầu

